

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 06 - 4- 2023

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cù Minh Sâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lâm Tới;

2. Ông Phạm Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Neàng Sa Men – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 177/2022/TLST-HNGĐ ngày 20/7/2022, về việc “tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Néang Kim L, sinh năm: 1993; địa chỉ: Tổ 6, ấp S, xã A, huyện T, tỉnh A;

- Bị đơn: Anh Chau P, sinh năm: 1994; địa chỉ: Tổ 6, ấp S, xã A, huyện T, tỉnh A.

- Người phiên dịch: Ông Lục Tà Dung – Công tác tại đài truyền thanh huyện Tịnh Biên.

Chị Néang Kim L và anh Chau P cùng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Néang Kim L trình bày: Chị L và anh Chau P tự tìm hiểu, tiến đến hôn nhân năm 2014, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ô Lâm vào ngày 05/5/2014, theo giấy chứng nhận kết hôn số 46, sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do anh Chau P thường xuyên nhậu nhẹt kiếm chuyện đánh đập gây thương tích vào vùng đầu, thậm chí định tạt nước nóng chị L. Do không chịu được, nên chị L yêu cầu ly hôn với anh P.

Con chung, nợ chung: Không có.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Chau P trình bày: Anh P thống nhất với chị L về thời gian và điều kiện đi đến hôn nhân, anh P và chị L kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ô Lâm vào ngày 05/5/2014, theo giấy chứng nhận kết hôn số 46, anh P thừa nhận trong thời gian chung sống, anh có nhậu và có đánh vợ chị L, có lần anh P nấu nước sôi ăn Mì và hâm tạt nước sôi chị L. Nhưng do còn thương vợ, nên anh P mong chị L cho cơ hội hàn gắn, nên không đồng ý ly hôn.

Con chung, nợ chung: Không có.

Tài sản chung: Nếu như Tòa án cho ly hôn, tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 48 và Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa: Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Néang Kim L với anh Chau P.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn. Đồng thời, bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Tịnh Biên. Xét, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2019.

[2] Về nội dung:

[2.1] Chị L và anh P điều thống nhất tự tìm hiểu, tiến đến hôn nhân năm 2014, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ô Lâm vào ngày 05/5/2014, theo giấy chứng nhận kết hôn số 46, sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do anh Chau P thường xuyên nhậu nhẹt kiếm chuyện đánh đập gây thương tích vào vùng đầu, thậm chí định tạt nước nóng chị L. Do không chịu được, nên chị L yêu cầu ly hôn với anh P.

Sự việc mâu thuẫn giữa chị L và anh P đều được hai bên thống nhất, từ cơ sở đó, nhận thấy chị L và anh P sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được; Nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L với anh P.

[2.2] Không xem xét giải quyết về con chung, tài sản chung và nợ chung.

[2.3] Chị Néang Kim L phải chịu 300,000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; Anh Chau P không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Néang Kim L với anh Chau P,

Giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 05/5/2014 của Ủy ban nhân dân xã Ô Lâm, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành.

Chị Néang Kim L phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0007810 ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên; Chị Néang Kim L đã nộp đủ án phí.

Anh Chau P không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Báo cho chị Néang Kim L với anh Chau P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hay bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát H. Tịnh Biên (2);
- Tòa án tỉnh An Giang (1);
- Thi hành án DS H. Tịnh Biên (1);
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ (1),
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cù Minh Sâm

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát TPCĐ (2);
- Tòa án tỉnh An Giang (1);
- Thi hành án DS TPCĐ (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1),
- Lưu văn phòng (1).

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tâm